

BỘ NỘI VỤ

Số: 01/QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **01** tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2019.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2019.

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để kiểm điểm công tác định kỳ và cơ sở để xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

Các đơn vị trình Bộ trưởng dự thảo các văn bản, đề án trước thời hạn trình cấp trên của Bộ tối thiểu 15 ngày; đối với các văn bản, đề án đã trình cấp có thẩm quyền năm 2018 nhưng chưa ban hành, đề nghị các đơn vị tiếp tục theo dõi, đôn đốc cho đến khi ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các đ/c Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, VP(TH-TK).



Lê Vĩnh Tân

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BỘ NỘI VỤ NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BNV ngày 01/01/2019 của Bộ Nội vụ)

I. BỐI CẢNH VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG, TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA BỘ NỘI VỤ NĂM 2019

Trong năm 2018, Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 Khóa XII; Kỳ họp thứ 5, thứ 6 Quốc hội Khóa XIV đã thành công tốt đẹp và thông qua được nhiều Nghị quyết quan trọng liên quan trực tiếp đến lĩnh vực công tác của Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ. Các đồng chí Lãnh đạo Đảng, nhà nước đã làm việc với các bộ, ngành và địa phương để triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy của các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; sắp xếp thôn, tổ dân phố và nhiều chính sách liên quan đến đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; chỉ đạo Bộ Nội vụ và ngành Nội vụ tích cực triển khai hoàn thành các nhiệm vụ theo tiến độ kế hoạch được giao.

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phân công, trên cơ sở Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, Bộ Nội vụ đề ra phương châm hành động của năm là ***“Tăng tốc, bứt phá, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin”*** và xác định trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành, cụ thể là:

(1) Quyết liệt chỉ đạo việc xây dựng và hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực nội vụ, đặc biệt là việc cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng tại các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII và của Quốc hội; hoàn thành 100% các văn bản, đề án được giao; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, điều hành.

(2) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực thực hiệu quả quản lý nhà nước của ngành Nội vụ.

(3) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tạo môi trường thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, siết chặt kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ.

(4) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính các cấp; đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, tăng cường việc gửi nhận bằng văn bản điện tử thay cho văn bản giấy; cải tiến chế độ hội họp, đơn giản hóa thủ tục trong tổ chức cuộc họp thông qua ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin.

(5) Tăng cường công tác truyền thông, thông tin về các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ. Đẩy mạnh xây dựng kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; coi đây là khâu đột phá trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2019

1. Về công tác tổ chức bộ máy và biên chế

Tập trung hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương; tiếp tục rà soát, thực hiện phân cấp hợp lý, bảo đảm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền, trách nhiệm trong hoạt động quản lý nhà nước giữa các cấp hành chính và các cơ quan hành chính trong cùng cấp; phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục xác định rõ cơ chế phân công, phối hợp thực thi quyền lực nhà nước, nhất là cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước; xác định rõ hơn quyền hạn và trách nhiệm của mỗi quyền. Đồng thời, quy định rõ hơn cơ chế phối hợp trong việc thực hiện và kiểm soát các quyền ở các cấp chính quyền.

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan trong hệ thống chính trị đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; xác định rõ quan hệ giữa tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách; quyền hạn đi đôi với trách nhiệm và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện chủ trương quản lý biên chế thống nhất trong toàn bộ hệ thống chính trị, tinh giản tổ chức, bộ máy gắn với tiếp tục phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, phương thức hoạt động của các tổ chức; tiếp tục tham mưu thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh và tinh giản biên chế trong toàn hệ thống chính trị; thực hiện mô hình tổ chức quản lý đa ngành, đa lĩnh vực để tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước với quy mô hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, năng lực, trình độ quản lý và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước; xoá bỏ các tổ chức trung gian, khắc phục các tồn tại mang tính cơ học khi tổ chức Bộ đa ngành, đa lĩnh vực; kiểm soát chặt chẽ số lượng cấp phó trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm chỉ bổ nhiệm cấp phó khi còn chỉ tiêu về số lượng cấp phó trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện thống nhất quản lý chặt chẽ việc thành lập mới các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng viên chức ở các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Tập trung hoàn thiện dự án Luật sửa đổi bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức trình Quốc hội trong năm 2019 (theo tinh thần 01 Luật sửa 02 Luật); hoàn thiện các văn bản pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của Đảng, bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý

những sai phạm trong tuyển dụng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ không đúng quy định; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; triển khai Đề án văn hóa công vụ sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Phối hợp với các cơ quan liên quan trong hệ thống chính trị đẩy mạnh dân chủ hóa công tác cán bộ, quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi tổ chức, mỗi cấp trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới; tổ chức thực hiện thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý; hoàn thiện tiêu chí đánh giá và cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi công vụ; xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính; rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách đối với cán bộ, công chức theo hướng khuyến khích cán bộ, công chức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Về xây dựng chính quyền địa phương, địa giới hành chính

Tập trung hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Tổ chức chính phủ (theo tinh thần 01 Luật sửa 02 Luật); dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; tiếp tục triển khai nội dung Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã từ nay đến năm 2021 và sắp xếp thôn, tổ dân phố theo hướng ổn định và phát triển; sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án “Hoàn thiện hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”, trong đó tập trung tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp địa giới hành chính và xác định đường địa giới hành chính giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Về chính sách tiền lương

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; đôn đốc các Bộ, cơ quan ở Trung ương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Xây dựng Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo Nghị quyết số 70/2018/QH14 ngày 09/11/2018 của Quốc hội khóa XIV về dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; xây dựng các Thông tư hướng dẫn.

5. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ theo Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện Đề án tổ chức, sắp xếp lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị; Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của các bộ, ngành, địa phương; tiếp tục tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài và mời chuyên gia nước ngoài giảng dạy các khóa bồi dưỡng trong nước; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Đa dạng, linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng: Tập trung, bán tập trung, bồi dưỡng theo hình thức học trực tuyến, các bài giảng điện tử có thể kết nối với trang Website của các cơ sở đào tạo theo quy định; xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có trình độ chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm quản lý, hoạt động thực tiễn công vụ và có phương pháp sư phạm. Chú trọng xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu việc hợp nhất các cơ sở đào tạo về lý luận chính trị của Đảng với các cơ sở đào tạo về quản lý hành chính ở địa phương theo hướng tinh gọn tổ chức bộ máy, tạo sự thống nhất và liên thông giữa các khu vực, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đào tạo cán bộ cho cả hệ thống chính trị.

6. Về công tác cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình cải cách hành chính; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính, nhất là về các nội dung, như: Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, triển khai quy định về tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; đổi mới phương pháp xác định chỉ số cải cách hành chính theo hướng tinh giản và thực chất hơn.

Đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ triển khai có hiệu quả các kế hoạch hoạt động và kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2019; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2019. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành và trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh và các hoạt

động kiểm tra chuyên ngành; khẩn trương rà soát, công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao. Các bộ, ngành, địa phương tích cực rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

7. Về công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Tiếp tục triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo theo Quyết định số 306/QĐ-TTg ngày 08/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 20-TB/TW ngày 30/12/2016 của Bộ Chính trị về Đề án “Chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta”; thực hiện kết luận của Ban Bí thư về kết quả tổng kết Nghị quyết số 25/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo; xây dựng quy chế phối hợp giữa Bộ Nội vụ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác quản lý nhà nước đối với tín ngưỡng theo Luật tín ngưỡng, tôn giáo; hướng dẫn, hỗ trợ Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc Vesak 2019 tại Hà Nam; phối hợp với các bộ, ban, ngành và địa phương xử lý, giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động đối phó với các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước.

Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động bình thường theo đúng chính sách và pháp luật của Nhà nước; giải quyết các nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của chức sắc, tín đồ theo pháp luật; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể quần chúng tổ chức các chương trình hoạt động thu hút quần chúng tín đồ, chức sắc, nhà tu hành tham gia phong trào thi đua yêu nước, xây dựng cuộc sống “tốt đời, đẹp đạo”. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến Luật tín ngưỡng, tôn giáo và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật; đổi mới hình thức tuyên truyền, truyền thông về tín ngưỡng, tôn giáo.

8. Về công tác thi đua, khen thưởng

Trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị về tổ chức Đại hội Thi đua và Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp, tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X; tiếp tục xây dựng Luật Thi đua, Khen thưởng (sửa đổi); xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định về quản lý tổ chức xét tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp; xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu do Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX đề ra; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước gắn với phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình mới, nhân tố mới, gương “Người tốt, việc tốt” để biểu dương, tôn vinh, nhân rộng, tạo sức lan tỏa; tiếp tục tổ chức thực hiện các phong trào thi đua trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng hệ thống chính trị; trọng tâm là phong trào “Cả nước

chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; hướng các phong trào thi đua gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

9. Về công tác văn thư, lưu trữ Nhà nước

Tiếp tục triển khai Luật Lưu trữ và các văn bản hướng dẫn thi hành bảo đảm quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ đi vào nền nếp; bảo vệ, bảo quản an toàn, tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ, đặc biệt là tài liệu Châu bản – Mộc bản Triều Nguyễn – Di sản tư liệu thuộc Chương trình ký ức thế giới. Đặc biệt là làm tốt hơn nữa công tác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ.

Tiếp tục hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản, đề án liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ; tiếp tục thực hiện nghiên cứu tiền khả thi Đề án “Nghiên cứu việc sử dụng giấy và mực bền lâu để in văn bản, tài liệu quan trọng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước”; công tác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia. Đẩy mạnh nghiên cứu, phân định chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về lưu trữ Việt Nam; đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ lưu trữ thông tin số trong các cơ quan nhà nước; tiếp tục tổ chức thực hiện lập bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia; thực hiện sưu tầm tài liệu lưu trữ quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam; tiếp tục triển khai Quy hoạch ngành Văn thư Lưu trữ đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030.

10. Về công tác quản lý hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ

Tiếp tục phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng dự án Luật về hội sau khi Bộ Chính trị cho ý kiến chỉ đạo về một số vấn đề lớn, quan trọng của dự án Luật về hội; tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật về hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ; triển khai thực hiện Đề án đánh giá về tổ chức, hoạt động của hội, các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động của hội sau cấp phép trình Ban Bí thư; Đề án tiếp tục đổi mới tổ chức, hoạt động, nâng cao vị trí, vai trò của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và xác định rõ tính chất của đơn vị này là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; tiếp tục phối hợp với Ban Dân vận Trung ương sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về hội quần chúng.

Bảo đảm việc cho phép thành lập hội, quỹ, cho phép tổ chức đại hội và phê duyệt, công nhận điều lệ hội, quỹ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đẩy mạnh việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác hội và những người làm việc tại hội, tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hội, quỹ và tổ chức, tổ chức phi chính phủ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội, tổ chức phi chính phủ, tạo điều kiện để các tổ chức này hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, điều lệ và quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh trật tự của đất nước.

11. Về công tác thanh niên

Tiếp tục xây dựng Dự án Luật Thanh niên sửa đổi trình Quốc hội cho ý kiến vào kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV; xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong; triển khai thực hiện Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; tổ chức triển khai thực hiện Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam; tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với hoạt động tình nguyện của thanh niên.

12. Về công tác bình đẳng giới và dân chủ cơ sở

Tập trung nghiên cứu, đề xuất xây dựng Dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; tiếp tục phối hợp với Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước vào thời điểm thích hợp; xây dựng Đề án phát triển kết nối mạng lưới và tiến cử nữ cán bộ, công chức tham gia các vị trí lãnh đạo, quản lý phù hợp với cơ chế trong khu vực và quốc tế; tiếp tục triển khai nhiệm vụ về Chiến lược phát triển ngành Nội vụ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 và công tác cán bộ nữ; phối hợp với các cơ quan thực hiện công tác dân vận giai đoạn 2016-2021 và triển khai Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở năm 2019; sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

13. Về công tác thanh tra, kiểm tra và pháp chế

a) Công tác thanh tra, kiểm tra ngành Nội vụ

Hoàn thành 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2019 và các cuộc thanh tra đột xuất (nếu có); phấn đấu hoàn thành mục tiêu thanh tra, kiểm tra giai đoạn 2016 – 2019 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Chủ động nắm bắt tình hình của bộ, ngành, địa phương để kịp thời thanh tra, xử lý các vụ việc thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ. Thực hiện tốt việc hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành Nội vụ đối với Thanh tra Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo không để tình trạng khiếu kiện phức tạp, đông người, tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài xảy ra.

b) Công tác pháp chế

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế pháp luật, coi trọng việc rà soát, sửa đổi các bất cập, vướng mắc trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của hệ thống văn bản quy phạm

pháp luật ngành Nội vụ; theo dõi, đôn đốc và báo cáo tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ theo đúng Chương trình đã ban hành; đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn xử lý văn bản trái pháp luật, đồng thời chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực Nội vụ.

14. Về công tác truyền thông, thông tin, tuyên truyền.

Đẩy mạnh, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về các sự kiện chính trị - thời sự quan trọng của Đảng, Nhà nước và đất nước trong năm 2019 và các năm tiếp theo, đặc biệt là các sự kiện liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ. Có kế hoạch thông tin, tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ và ngành Nội vụ để cung cấp thông tin, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận trong nhân dân đối với các quy định, chính sách mới ban hành; đồng thời, tăng cường công tác truyền thông để truyền tải các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân để nắm bắt, tổ chức triển khai thực hiện.

15. Về công tác xây dựng cấu trúc Chính phủ điện tử và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Nội vụ.

Triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ phiên bản 1.0; Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của Hệ thống cơ quan nhà nước các cấp; Đề án thực hiện nhiệm vụ lưu trữ thông tin số trong cơ quan nhà nước; hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và giải quyết công việc, thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục giải quyết hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Nội vụ; tăng cường việc gửi nhận bằng văn bản điện tử thay cho văn bản giấy, triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và một cửa điện tử của Bộ Nội vụ; phấn đấu trong năm 2019, cơ bản một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nội vụ sẽ được triển khai trực tuyến ở mức độ 4.

III. DANH MỤC CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ NĂM 2019 (Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thống nhất quán triệt phương châm phát huy tối đa các mặt tích cực đã làm được trong năm 2018, nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh hơn, hiệu quả hơn, thiết thực hơn và toàn diện hơn các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại các kết luận của Bộ Chính trị, nghị quyết của

Ban Chấp hành Trung ương, nghị quyết của Quốc hội và tại Quyết định này trong năm 2019; trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Trước ngày 15/01/2019, xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai Quyết định này của Bộ trưởng, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công người chủ trì thực hiện, gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo tại phiên họp giao ban thường kỳ tháng 01/2019.

b) Chỉ đạo, điều hành có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc triển khai thực hiện Quyết định này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng/quý để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh.

d) Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định hàng quý, gửi Văn phòng Bộ trước ngày 20 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng tại các phiên họp thường kỳ của quý.

đ) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Bộ Nội vụ vào năm 2020, gửi Văn phòng Bộ trước ngày 15/11/2019 để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng tại phiên họp giao ban tháng 12/2019.

2. Vụ Pháp chế

Theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ thuộc Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật năm 2019; định kỳ hàng tháng gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và cấp có thẩm quyền tiến độ thực hiện theo quy định.

3. Văn phòng Bộ



Theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ thuộc Danh mục các văn bản, đề án, nhiệm vụ khác (không phải văn bản quy phạm pháp luật) do các cấp có thẩm quyền giao và tổng hợp chung tiến độ, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ và cấp có thẩm quyền theo quy định. /.

BỘ TRƯỞNG

Lê Vĩnh Tân
Lê Vĩnh Tân

**PHỤ LỤC 1****DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH KỸ DUNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2019 CỦA BỘ NỘI VỤ**
(Ban hành kèm theo Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2019)

STT	Hình thức, tên gọi văn bản	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú	
Phần I						
CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO BỘ TRƯỞNG LÊ VĨNH TÂN PHỤ TRÁCH						
I						
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	1.	Thông tư hướng dẫn thực hiện bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức chuyên ngành văn thư	Bộ trưởng	Quý II/2019	Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức	Đơn vị đăng ký
II						
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VĂN PHÒNG BỘ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	2.	Thông tư quy định chế độ báo cáo của Bộ Nội vụ trên cơ sở phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo đã được Bộ trưởng phê duyệt (sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 06/2016/TT-BNV)	Bộ trưởng	Sau khi Chính phủ ban hành NĐ về chế độ báo cáo	Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Đơn vị đăng ký
2	3.	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2014/TT-BNV ngày 10/01/2014 về việc Hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 11/2019		Đơn vị đăng ký
Phần II						
CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG NGUYỄN DUY THẮNG PHỤ TRÁCH						
I						
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VỤ TỔ CHỨC – BIÊN CHẾ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	4.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ		Ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 6131/VPCP-TCCV ngày 14/6/2017 của Văn phòng Chính phủ	Đã trình Chính phủ (Tờ trình số 5082/TTr-BNV ngày 12/10/2018)

2	5.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ		Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9/2016	Bộ trưởng đã ký tắt vào Dự thảo Nghị định và đã gửi Văn phòng Chính phủ
3	6.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Chính phủ		Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018	Đã trình Chính phủ. Hiện đang chờ ý kiến của Bộ Chính trị. (Tờ trình số 5177/BNV-TCBC ngày 19/10/2018).
4	7.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Chính phủ		Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018	Đã trình Chính phủ. Hiện đang chờ ý kiến của Bộ Chính trị.
5	8.	NĐ sửa đổi, bổ sung NĐ số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ	Chính phủ		Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ	Đã trình Chính phủ (Tờ trình số 5423/TTr-BNV ngày 06/11/2018).
6	9.	Nghị định thay thế Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức	Chính phủ		Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ	Đã gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương
7	10.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ	Chính phủ		Công văn số 1068/VPCP-TCCV ngày 30/01/2018 của Văn phòng Chính phủ	Bộ Tư pháp đã thẩm định.
8	11.	Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức	Chính phủ		Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ	Bộ Tư pháp đã thẩm định.

9	12.	Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ trưởng	Năm 2019	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
II						
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VỤ TIỀN LƯƠNG CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	13.	Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	Chính phủ	Tháng 6/2019	Nghị quyết của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2019	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
2	14.	Thông tư hướng dẫn mức lương cơ sở với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội	Bộ trưởng	Sau khi ban hành Nghị định quy định mức lương cơ sở		Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
3	15.	Thông tư hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng	Bộ trưởng	Sau khi ban hành Nghị định hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng		Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
III						
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	16.	Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư	Chính phủ	Tháng 6/2019	Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký.
2	17.	Thông tư sửa đổi Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 hướng dẫn quản lý chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ	Bộ trưởng	Tháng 11/2019	Theo yêu cầu tại văn bản số 09/BTP-KTrVB ngày 20/01/2015 của Bộ Tư pháp; theo đề xuất của Cục; theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký.

Phần III CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG TRẦN ANH TUẤN PHỤ TRÁCH						
I VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VỤ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	18.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Quốc hội	- Cho ý kiến vào tháng 5/2019 - Thông qua vào tháng 10/2019	Nghị quyết số 613/2018/NQ-UBTVQH ngày 13/12/2018 của Ủy ban thường vụ Quốc hội	
2	19.	Nghị quyết hướng dẫn thực hiện Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quý I/2019	Sau khi có văn bản của Bộ Chính trị thông qua Đề án	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
3	20.	Nghị định thay thế các Nghị định: Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 về chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.	Chính phủ	Tháng 3/2019	- Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ. - Nhiệm vụ tiếp tục thực hiện từ Chương trình năm 2017.	Đã trình Chính phủ (Tờ trình số 6213/TTr-BNV ngày 21/12/2018)
II VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VỤ TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	21.	Thông tư hướng dẫn Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	Bộ trưởng	Tháng 10/2019	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
2	22.	Thông tư hướng dẫn Nghị định thay thế Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	Bộ trưởng	Tháng 12/2019	Nghị định thay thế Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký

III	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VỤ CÔNG TÁC THANH NIÊN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN					
1	23.	Luật Thanh niên (sửa đổi)	Quốc hội	Tháng 10/2019	Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 28/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
2	24.	Lập hồ sơ đề nghị xây dựng NĐ sửa đổi, bổ sung NĐ số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 11/2019	Công văn số 3073/VPCP-QHĐP ngày 04/4/2018 của Văn phòng Chính phủ	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
3	25.	Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam	Bộ trưởng	Tháng 12/2019	- Luật Thống kê năm 2015; - Nghị định số 94/2016/NĐ-CP - Thông tư số 11/2018/TT-BNV	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
Phần IV	CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG NGUYỄN TRỌNG THỪA PHỤ TRÁCH					
I	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO VỤ CÔNG CHỨC – VIÊN CHỨC CHỦ TRÌ THỰC HIỆN					
1	26.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức	Quốc hội	- Trình Quốc hội cho ý kiến vào tháng 5/2019 - Trình Quốc hội thông qua vào tháng 10/2019	Nghị quyết số 613/2018/NQ-UBTVQH ngày 13/12/2018 của Ủy ban thường vụ Quốc hội	
2	27.	Nghị định quy định về đánh giá và phân loại đối với cán bộ, công chức, viên chức	Chính phủ	Tháng 2/2019	Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
3	28.	Nghị định quy định chế độ quản lý, sử dụng đối với chức danh lãnh đạo trong đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp	Chính phủ	Tháng 11/2019	Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức dự kiến giao điều khoản này cho Chính phủ quy định	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký

4	29.	Nghị định quy định về tuyển dụng và nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức	Chính phủ	Tháng 11/2019	Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức dự kiến giao điều khoản này cho Chính phủ quy định chi tiết	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
5	30.	Nghị định quy định về áp dụng hình thức kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức đã thôi việc, nghỉ hưu, chuyên công tác có hành vi vi phạm trong quá trình làm việc	Chính phủ	Tháng 12/2019	Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức dự kiến giao điều khoản này cho Chính phủ quy định chi tiết	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
6	31.	Nghị định quy định việc áp dụng Luật cán bộ, công chức đối với đối tượng là cán bộ	Chính phủ	Tháng 3/2019	Nhiệm vụ tiếp tục thực hiện từ Chương trình năm 2017, 2018	
7	32.	Nghị định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý	Chính phủ		Nhiệm vụ tiếp tục thực hiện từ Chương trình năm 2017, 2018	
8	33.	Thông tư quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức	Bộ trưởng	Tháng 4/2019	Nhiệm vụ tiếp tục thực hiện từ Chương trình năm 2017, 2018	
9	34.	Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định sửa đổi 03 Nghị định: Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	Bộ trưởng	Tháng 1/2019	Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ	
II VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO BAN TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	35.	Thông tư phân cấp thẩm quyền cho Ban Tôn giáo Chính phủ trong việc quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo	Bộ trưởng	Tháng 9/2019	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký (Ban TGCP chủ trì, phối hợp với Vụ PC thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ tại Tờ trình ngày 24/12/2018 của Ban TGCP liên quan đến nội dung này để báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định)	

Phần VI CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG TRẦN THỊ HÀ PHỤ TRÁCH						
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG CHỦ TRÌ THỰC HIỆN						
1	36.	Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi)	Quốc hội	Tháng 10/2019	Công văn số 6113/VPCPPL ngày 13/6/2017 của Văn phòng Chính phủ	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
2	37.	Nghị định quy định về quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp	Chính phủ	Tháng 6/2019	Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 10/5/2018	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký
3	38.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 28/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng	Bộ trưởng	Tháng 11/2019	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương đề xuất	Nhiệm vụ do đơn vị đăng ký

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ (KHÔNG PHẢI LÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT) NĂM 2019 CỦA BỘ NỘI VỤ

(Ban hành kèm theo Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2019)

STT	Tên văn bản, đề án cần xây dựng hoặc nội dung công việc cần thực hiện	Thời gian	Cấp trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
Phần I	NHIỆM VỤ THEO LĨNH VỰC DO BỘ TRƯỞNG LÊ VĨNH TÂN PHỤ TRÁCH				
I	NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG BỘ				
1.	1. Quyết định ban hành Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2019	Tháng 01/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
2.	2. Quy trình thủ tục thanh toán các nguồn kinh phí qua Văn phòng Bộ của cơ quan Bộ Nội vụ	Tháng 01/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
3.	3. Kế hoạch giải ngân kinh phí năm 2019 của cơ quan Bộ Nội vụ.	Tháng 02/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
4.	4. Kế hoạch tiết kiệm chi tiêu ngân sách Nhà nước năm 2018 đảm bảo nguồn kinh phí tiết kiệm dành tặng thu nhập cho CBCC và người lao động cơ quan Bộ Nội vụ	Tháng 2/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
5.	5. Xây dựng Quy chế quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thay thế Quyết định số 07/2007/QĐ-BNV ngày 13/7/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Tháng 8/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
6.	6. Kế hoạch công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền về các lĩnh vực công tác của Bộ Nội vụ	Tháng 3/2019	Bộ trưởng	Lãnh đạo Bộ giao	

II							NHIỆM VỤ CỦA VỤ PHÁP CHẾ								
1.	7.	Quyết định ban hành Kế hoạch công tác pháp chế của Bộ Nội vụ năm 2019	Tháng 01/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký										
2.	8.	Danh mục Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2019	Tháng 01/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký										
Phần II							NHIỆM VỤ THEO LĨNH VỰC DO THỨ TRƯỞNG NGUYỄN DUY THẮNG PHỤ TRÁCH								
I							NHIỆM VỤ CỦA VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ								
1.	9.	Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào của Cơ quan Bộ Nội vụ năm 2019	Tháng 02/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký										
2.	10.	Thực hiện Bản ghi nhớ giai đoạn 2016-2020 giữa Bộ Nội vụ Việt Nam và Bộ Nội vụ Lào, tổ chức các đoàn thăm, đón chính thức cấp Lãnh đạo Bộ và hội thảo song phương giữa Bộ nội vụ Việt nam và Bộ Nội vụ Lào;	Tháng 6 và tháng 9/2019	Lãnh đạo Bộ	Bản Ghi nhớ hợp tác giữ Bộ Nội vụ Việt Nam và Bộ Nội vụ Lào										
3.	11.	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên bố Asean về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025”	Tháng 3/2019	Lãnh đạo Bộ	Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng CP										
II							NHIỆM VỤ CỦA CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC								
4.	12.	Đề án “Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia theo công nghệ phim số thế hệ mới”.	Tháng 9/2019.	Thủ tướng Chính phủ;	Đơn vị đăng ký										
Phần III							NHIỆM VỤ THEO LĨNH VỰC DO THỨ TRƯỞNG TRẦN ANH TUẤN PHỤ TRÁCH								
I							NHIỆM VỤ CỦA VỤ TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ								
1.	13.	Đề án Đánh giá về tổ chức, hoạt động của hội, các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động của hội sau cấp phép	Tháng 9/2019	Ban Bí thư	Đơn vị đăng ký										
II							NHIỆM VỤ CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN								

1.	14.	Triển khai mua sắm máy tính bảng để cài đặt phần mềm quản lý văn bản điện tử và chữ ký số theo đề xuất của Văn phòng Bộ từ nguồn kinh phí được giao tại Quyết định 2969/QĐ-BNV ngày 29/12/2017.	Tháng 3/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
2.	15.	Thí điểm Thẻ công chức điện tử tại Bộ Nội vụ (Phối hợp VNPT).	Tháng 6/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
3.	16.	Triển khai Dự án “Ứng dụng cách mạng công nghệ trong việc xây dựng và hiện đại hóa công tác quản lý và điều hành của Bộ Nội vụ”	Tháng 8/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
4.	17.	Rà soát, sắp xếp, chỉnh sửa bố cục kênh thông tin, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ	Tháng 9/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
III NHIỆM VỤ CỦA TẠP CHÍ TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC						
1.	18.	Tổ chức 4-6 hội thảo khoa học, tọa đàm khoa học về các chủ đề liên quan đến công tác tổ chức cán bộ nhà nước theo tinh thần các văn bản mới ban hành hoặc cần sửa đổi, bổ sung; các nội dung liên quan để chuẩn bị dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.	Tháng 3, 5, 7 và tháng 9/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
2.	19.	Tổ chức một đoàn đi công tác nước ngoài để học tập kinh nghiệm tổ chức hoạt động báo chí, đặc biệt là báo điện tử do lãnh đạo Tạp chí làm trưởng đoàn, số lượng người: 4-6 người.	Tháng 3, 4/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
IV NHIỆM VỤ CỦA VỤ CÔNG TÁC THANH NIÊN						
1.	20.	Tổ chức tập huấn quản lý nhà nước về thanh niên	Tháng 9/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
Phần IV NHIỆM VỤ THEO LĨNH VỰC DO THỨ TRƯỞNG TRIỆU VĂN CƯỜNG PHỤ TRÁCH						
I NHIỆM VỤ CỦA VỤ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC						
1.	21.	Xây dựng Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức	Tháng 6/2019	Thủ tướng Chính phủ	Nghị quyết số 26/NQ-CP	

2.	22.	Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị	Tháng 3/2019	Chính phủ	Nghị quyết số 19/NQ-CP	
II NHIỆM VỤ CỦA VỤ TỔNG HỢP						
1.	23.	Đề án “Nghiên cứu xây dựng Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở”	Tháng 10/2019	Thủ tướng Chính phủ	Công văn số 4814/VPCP-QHĐP ngày 11/5/2017	
2.	24.	Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế	Tháng 11/2019	Thủ tướng Chính phủ	Công văn số 4814/VPCP-QHĐP ngày 11/5/2017	
3.	25.	Phát triển, kết nối mạng lưới cán bộ nữ; tiến cử phụ nữ tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo trong các cơ chế/tổ chức khu vực và quốc tế	Tháng 11/2020	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017	
III NHIỆM VỤ CỦA VIỆN KHOA HỌC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC						
1.	26.	Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ năm 2020	Tháng 8/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
Phần V NHIỆM VỤ THUỘC LĨNH VỰC THỨ TRƯỞNG NGUYỄN TRỌNG THỪA PHỤ TRÁCH						
I NHIỆM VỤ CỦA VỤ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH						
1.	27.	Thông báo chi tiêu kế hoạch và phân bổ vốn đầu tư năm 2019	Tháng 01/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
2.	28.	Giao dự toán thu, chi NSNN cho các đơn vị sử dụng NSNN thuộc và trực thuộc Bộ năm 2019	Tháng 01/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
3.	29.	Tổ chức thực hiện kiểm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2018 tại các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ; Báo cáo quyết toán NSNN năm 2018 của Bộ Nội vụ.	Tháng 12/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
4.	30.	Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước của Bộ Nội vụ năm 2020	Tháng 8/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
5.	31.	Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển của Bộ Nội vụ năm 2020	Tháng 8/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	

II		NHIỆM VỤ CỦA VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH				
1.	32.	Báo cáo công tác CCHC Quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất	Cuối quý, 6 tháng, cuối năm	Phiên họp Chính phủ	Nghị quyết 30c/NQ-CP	
2.	33.	Báo cáo thực hiện NQ 19, NQ 35 Quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất	Cuối quý, 6 tháng, cuối năm	Lãnh đạo Bộ	NQ 19, NQ 35 của Chính phủ	
3.	34.	Xây dựng và triển khai các kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo điều hành và tổ chức kiểm tra CCHC của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ năm 2019	Ban hành Kế hoạch tháng 3/2019	Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ	Theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ	
4.	35.	Công bố chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2019	Tháng 12/2019	Lãnh đạo Bộ	Theo Đề án trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt	
5.	36.	Triển khai Đề án Chỉ số CCHC và Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018	Công bố tháng 5/2019	Lãnh đạo Bộ	Chỉ thị 07/CT-TTg của Thủ tướng CP	
6.	37.	Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019	Tháng 3/2019	Lãnh đạo Bộ	Quyết định số 3490/QĐ-BNV ngày 10/10/2016 của Bộ Nội vụ	
7.	38.	Ban hành và triển khai thí điểm Đề án đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Tháng 10/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
8.	39.	Kế hoạch tăng cường năng lực công chức chuyên trách cải cách hành chính năm 2019	Phê duyệt KH tháng 3/2019	Lãnh đạo Bộ	Quyết định số 3853/QĐ-BNV ngày 21/10/2016 của Bộ Nội vụ	
9.	40.	Xuất bản cuốn sách chuyên đề về cải cách hành chính	Tháng 12/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	
10.	41.	Đưa các bài giảng trực tuyến bồi dưỡng công chức chuyên trách CCHC lên Trang tin điện tử CCHC	Tháng 3/2019	Lãnh đạo Bộ	Đơn vị đăng ký	

III NHIỆM VỤ CỦA BAN TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ						
1.	42.	“Nghiên cứu, đánh giá tổng thể về đạo Cao Đài và đề xuất chủ trương, giải pháp trong công tác quản lý nhà nước”	Tháng 6/2019	Lãnh đạo Bộ	Công văn số 3970/BNV-TH ngày 16/8/2018 của Bộ Nội vụ	
2.	43.	Đề án: Phát huy nguồn lực đạo Tin lành trong lĩnh vực hỗ trợ cai nghiện	Tháng 11/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
3.	44.	Quy chế phối hợp giữa Bộ Nội vụ và Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về công tác tín ngưỡng	Tháng 6/2019	Bộ trưởng	Đơn vị đăng ký	
Phần VI NHIỆM VỤ CỦA BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG DO THỨ TRƯỞNG TRẦN THỊ HÀ PHỤ TRÁCH						
1.	45.	Chi thị về tổ chức Đại hội Thi đua và Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X	Tháng 10 và tháng 11/2019.	Chính phủ; Ban Bí thư.	Đơn vị đăng ký	
2.	46.	Tổ chức kỷ niệm 15 năm thành lập Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (17/9/2004 - 17/9/2019).	Tháng 9/2019	Bộ Trưởng	Đơn vị đăng ký	